



# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

**23/09/2024 – 27/09/2024**

**Khối Nghiên cứu**





**MBS Head Office**  
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam  
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601  
Web: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## CHINH PHỤC VÙNG ĐỈNH CŨ

- Chứng khoán thế giới hân hoan sau động thái mạnh tay cắt giảm lãi suất của Fed. Chỉ số chứng khoán toàn cầu chốt tuần ở mức cao kỷ lục, chỉ số S&P 500 của chứng khoán Mỹ cũng lần đầu tiên vượt ngưỡng 5.700 điểm. Chứng khoán khu vực Đông Nam Á cũng được hưởng lợi khi dòng vốn đầu tư quốc tế đã quay lại để đón chu kỳ giảm lãi suất.
- Các ngân hàng trung ương toàn cầu đã thực hiện tổng cộng 28 lần cắt giảm lãi suất trong quý 3 năm 2024, nhiều nhất kể từ quý 2 năm 2020. Đây là quý thứ 4 liên tiếp nói lỏng tiền tệ khi các ngân hàng trung ương đang nỗ lực tránh suy thoái. Hiện tại, ~60% các ngân hàng trung ương đang nói lỏng chính sách tiền tệ, mức lớn nhất kể từ năm 2021.
- Thị trường trong nước hồi phục mạnh mẽ với mức tăng trên diện rộng, chốt tuần chỉ số Vn-Index tăng +20,33 điểm (+1,62%) lên 1.272,04 điểm. Mức tăng tập trung ở nhóm nhóm Vn30 với +2,4%, nhóm Midcap và Smallcap tăng lần lượt +1,6% và +1%. Dòng tiền lan tỏa rộng khắp ở các nhóm ngành, nổi bật nhất là nhóm cổ phiếu Viettel, Chứng khoán, Vật liệu xây dựng (trong đó có BMP).
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường tuần vừa qua đạt 18.021 tỷ đồng, tăng +30,9% so với tuần trước đó. Theo thống kê, thanh khoản kể từ đầu tháng 9 còn 16.261 tỷ đồng, mức thấp nhất kể từ đầu năm, giảm -12,5% so với tháng 8. Lũy kế từ đầu năm đạt 22.921 tỷ đồng, tăng +30,8% so với năm 2023.
- Về kỹ thuật, với 4 phiên tăng liên tiếp, chỉ số Vn-Index đã vượt qua các đường MA ngắn và Trung hạn như MA20, MA50, MA100, qua đó xác nhận nhịp điều chỉnh giảm hơn 50 điểm đã kết thúc. Chỉ số này đã tạo một đáy sau cao hơn đáy trước (đầu tháng 8) trong quá trình phục hồi về mức đỉnh cũ 1.290 – 1.300 điểm. Với việc dòng tiền lớn đã có dấu hiệu quay lại bằng việc thanh khoản tăng 31% và cũng là mức cao nhất 4 tuần, cùng với đó là loạt thông tin hỗ trợ cả trong và ngoài nước. Thị trường có nhiều cơ hội để kiểm tra vùng đỉnh cũ trong tuần này với vùng cần đáng chú ý ở khu vực 1.290 – 1.300 điểm, trong khi hỗ trợ ở khu vực 1.260 điểm.
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư đối với các cổ phiếu trong danh mục Alpha hoặc ở một số nhóm cổ phiếu vẫn thu hút được dòng tiền như: Hóa chất, Ngân hàng, Chứng khoán, Thép, v.v... nhà đầu tư có thể xem xét để giải ngân mới hoặc cơ cấu danh mục.

## Các sự kiện chính trong tuần này (23/09 – 27/09)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
<p><b>23</b></p> <p> Mỹ: Chỉ số PMI sơ bộ (tháng 9)</p> <p> Châu Âu: Chỉ số PMI sơ bộ (tháng 9)</p> <p> Đức: Chỉ số PMI sơ bộ (tháng 9)</p> <p> Úc: Chỉ số PMI sơ bộ (tháng 9)</p>	<p><b>24</b></p> <p> Úc: Quyết định lãi suất của RBA</p> <p> Nhật Bản: Chỉ số PMI sơ bộ (tháng 9)</p> <p> Mỹ: Chỉ số niềm tin người tiêu dùng CB (tháng 9)</p>	<p><b>25</b></p> <p> Mỹ: Doanh số bán nhà mới (tháng 8)</p>	<p><b>26</b></p> <p> Mỹ: Đơn đặt hàng hóa lâu bền (tháng 8)</p> <p> Mỹ: Chỉ số tiêu dùng cá nhân PCE (Q2)</p> <p> Mỹ: Dữ liệu yêu cầu thất nghiệp lần đầu (21/9)</p>	<p><b>27</b></p> <p> Đức: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 9)</p> <p> Mỹ: Chỉ số tiêu dùng cá nhân PCE (tháng 8)</p> <p> Mỹ: Chỉ số tâm lí tiêu dùng của đại học Michigan (tháng 9)</p>

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	837.37	1.26%	0.73%	15.18%	26.27%
Dow Jones	42,063.36	1.62%	2.16%	11.60%	23.85%
S&P 500	5,702.55	1.36%	1.21%	19.55%	32.00%
Europe	514.26	-0.33%	-0.75%	7.36%	13.46%
Japanese	37,739.50	3.16%	-1.63%	12.78%	16.47%
Korea	2,593.37	0.70%	-4.01%	-2.33%	3.40%
China	2,736.81	1.21%	-4.12%	-8.00%	-12.63%
HongKong	18,258.57	5.12%	3.67%	7.10%	1.11%
Taiwan	22,042.69	1.30%	-0.52%	22.93%	34.86%
Indian	25,790.95	1.71%	3.90%	18.68%	31.09%
Singapore	3,624.76	1.74%	6.99%	11.87%	13.10%
Malaysia	1,668.82	1.01%	2.02%	14.72%	15.07%
Indonesia	7,743.00	-0.88%	2.63%	6.47%	10.35%
Thailand	1,451.69	1.92%	7.15%	2.53%	-4.66%
Philippine	7,252.32	3.27%	4.17%	12.44%	18.06%
Vietnam	1,272.04	1.62%	-1.03%	12.58%	6.62%
Brent Oil	73.69	2.90%	-6.75%	-4.35%	-20.99%
Crude Oil WTI	70.33	3.56%	-4.87%	-2.10%	-20.40%
Gold	2,647.10	1.39%	3.96%	26.55%	36.06%
S&P 500 VIX	16.15	-2.48%	1.83%	29.72%	-6.10%
Dollar Index	100.42	-0.28%	-0.18%	-0.60%	-4.60%
U.S. 10Y	3.74	2.44%	-1.43%	-3.23%	-15.70%
U.S. 2Y	3.60	0.29%	-7.98%	-15.36%	-29.63%

Nguồn: Update 22/09, Investing, MBS Research

- Cả ba chỉ số chính cùng tăng điểm trong tuần vừa qua. S&P 500 tăng 1,36%, ghi nhận tuần tăng thứ 5 trong vòng 6 tuần trở lại đây, và đã tăng 19,55% từ đầu năm. Dow Jones tăng 1,62% cả tuần, trong khi Nasdaq tăng 1,49%. Trước đó, vào hôm thứ Năm - một ngày sau khi quyết định hạ lãi suất của Fed được công bố - Dow Jones lần đầu tiên vượt 42.000 điểm và S&P 500 lần đầu vượt 5.700 điểm.
- Trong phát biểu đầu tiên của giới chức Fed sau cuộc họp báo của Chủ tịch Jerome Powell vào hôm thứ Tư, Thống đốc Fed Christopher Waller nói với hãng tin CNBC vào hôm thứ Sáu rằng lạm phát đang giảm nhanh hơn so với những gì ông kỳ vọng, và vì vậy, ông ủng hộ việc giảm lãi suất 0,5 điểm phần trăm.
- Giá vàng giao ngay lần đầu tiên trong lịch sử chính thức vượt qua ngưỡng cản quan trọng 2.600 USD/oz. Động thái hạ lãi suất nửa điểm phần trăm hôm thứ Tư của Fed đang “tiếp lửa” cho giá vàng.
- Trên thị trường năng lượng, giá dầu thô Brent giao sau tại London và giá dầu WTI giao sau tại New York đều ghi nhận tuần tăng thứ hai liên tiếp. Giá “vàng đen” đã duy trì đà phục hồi kể từ khi giá dầu Brent giảm xuống dưới mức 69 USD/thùng lần đầu tiên trong gần 3 năm vào hôm 10/9.

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Chỉ số chứng khoán toàn cầu thiết lập mức cao kỷ lục mới



## S&P 500 lần đầu tiên vượt ngưỡng 5.700 điểm



## Chứng khoán Châu Âu ngược dòng chứng khoán thế giới



## Chứng khoán Nhật Bản lọt Top tăng mạnh toàn cầu



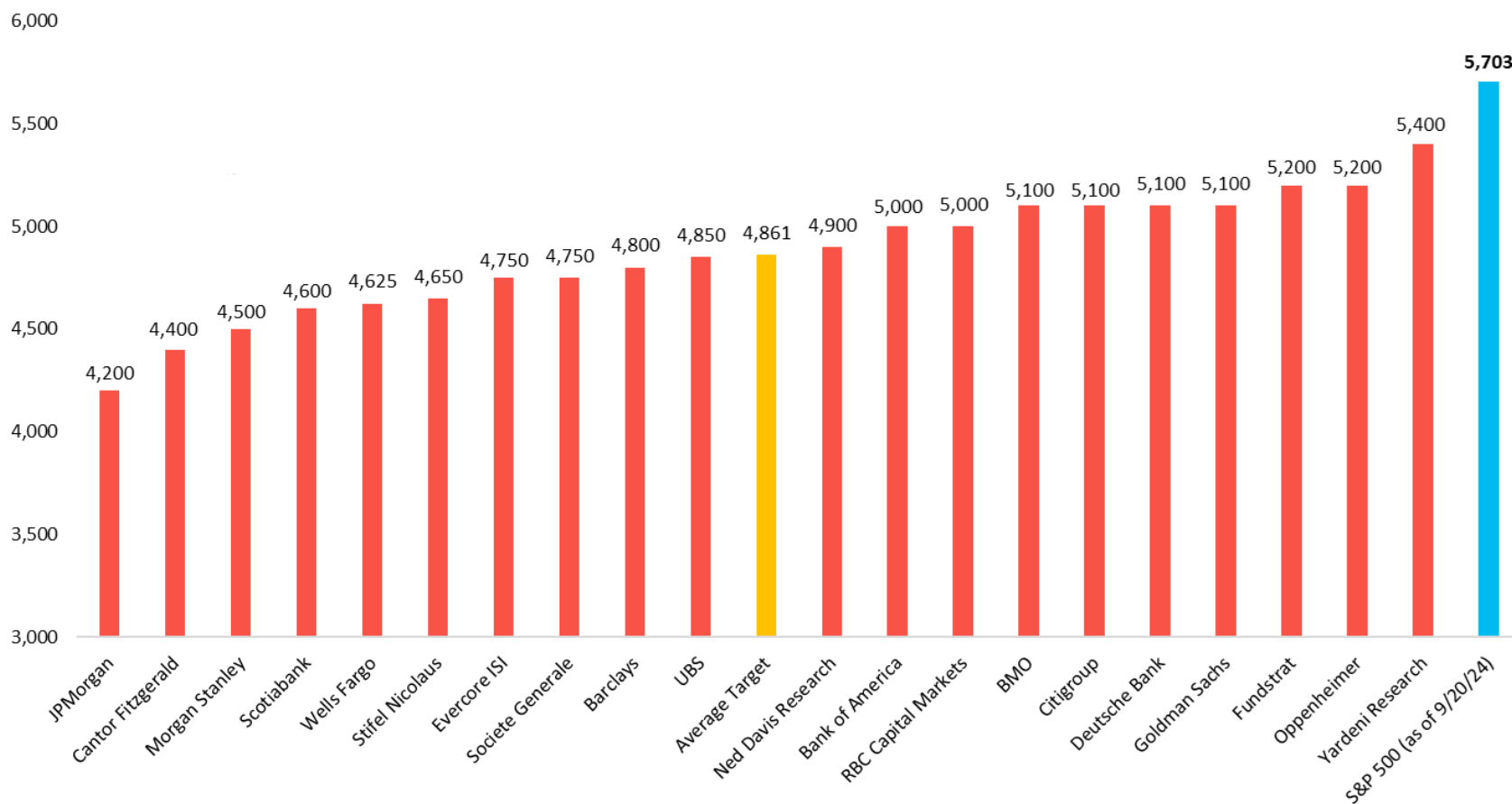
# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## S&P 500 vượt 5.700 điểm, cao hơn 17% so với dự báo của Phố Wall

Ở mức 5.703 điểm, **S&P 500** hiện cao hơn 300 điểm so với mục tiêu giá cuối năm 2024 cao nhất từ các chiến lược gia Phố Wall và cao hơn 17% so với mục tiêu trung bình (4.861 điểm), trong khi vẫn còn 3 tháng nữa mới hết năm.

**S&P 500: Wall Street's 2024 Year-end Price Targets vs. Current Level**  
(Target Data via Bloomberg in Dec 2023)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Fed dự kiến sẽ cắt giảm lãi suất thêm hai lần nữa trong năm nay

- Fed cắt giảm lãi suất lần đầu tiên kể từ năm 2020, họ cũng báo hiệu kế hoạch giảm lãi suất nhiều hơn nữa vào năm 2024 và các năm sau đó. Các quan chức Fed đã đưa ra mục tiêu lãi suất quỹ liên bang trong phạm vi 4,25% - 4,5% vào cuối năm nay, báo hiệu hai lần cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản hoặc một lần cắt giảm 50 điểm cơ bản. Đối với năm 2025, Fed dự kiến sẽ cắt giảm lãi suất thêm bốn lần nữa, đưa lãi suất chuẩn xuống còn 3,25% - 3,5%.
- Quyết định cắt giảm lãi suất của Fed được xem như một nỗ lực để đạt được "hạ cánh mềm" (soft landing) cho nền kinh tế - một tình huống lý tưởng trong đó lạm phát được kiểm soát mà không gây ra suy thoái kinh tế nghiêm trọng. Powell gọi đây là "bước đi tái cân bằng thích hợp" của chính sách tiền tệ, nhằm giữ vững thị trường lao động trong khi vẫn kiểm soát được lạm phát.
- Trong biểu đồ dot-plot - biểu đồ thể hiện dự báo về lãi suất của các thành viên, Fed phát tín hiệu sẽ giảm thêm 50 điểm cơ bản cho tới cuối năm 2024, cũng gần với kỳ vọng của thị trường. Nhìn xa hơn, các quan chức kỳ vọng sẽ cắt giảm thêm 100 điểm cơ bản vào năm 2025 và 50 điểm cơ bản vào năm 2026.

Global Central Bank Policy Rates							
Country	Rate	Central Bank Rate (Today)	CPI YoY	Real Central Bank Rate	YoY CPI Trend vs. Prior Reading	Last Move	Last Move Month
Japan	Policy Rate Bal	0.25%	2.8%	-2.6%	Unchanged	Hike	Jul-24
Switzerland	Target Rate	1.25%	1.1%	0.2%	Lower	Cut	Jun-24
Taiwan	Discount Rate	2.00%	2.4%	-0.4%	Lower	Hike	Mar-24
Thailand	Policy Rate	2.50%	0.4%	2.2%	Lower	Hike	Sep-23
Malaysia	Policy Rate	3.00%	2.0%	1.0%	Unchanged	Hike	May-23
Denmark	Deposit Rate	3.10%	1.4%	1.7%	Higher	Cut	Sep-24
China	Loan Prime Rate	3.35%	0.6%	2.8%	Higher	Cut	Jul-24
South Korea	Repo Rate	3.50%	2.0%	1.5%	Lower	Hike	Jan-23
Sweden	Repo Rate	3.50%	1.9%	1.6%	Lower	Cut	Aug-24
Eurozone	Deposit Rate	3.50%	2.2%	1.3%	Lower	Cut	Sep-24
Canada	Overnight	4.25%	2.0%	2.3%	Lower	Cut	Sep-24
Australia	Cash Rate	4.35%	3.5%	0.8%	Lower	Hike	Nov-23
Norway	Deposit Rate	4.50%	2.6%	1.9%	Lower	Hike	Dec-23
Czech Republic	Repo Rate	4.50%	2.2%	2.3%	Unchanged	Cut	Aug-24
<b>US</b>	<b>Fed Funds</b>	<b>4.88%</b>	<b>2.5%</b>	<b>2.4%</b>	<b>Lower</b>	<b>Cut</b>	<b>Sep-24</b>
UK	Bank Rate	5.00%	2.2%	2.8%	Unchanged	Cut	Aug-24
New Zealand	Cash Rate	5.25%	3.3%	2.0%	Lower	Cut	Aug-24
Peru	Policy Rate	5.50%	2.0%	3.5%	Lower	Cut	Aug-24
Chile	Base Rate	5.50%	4.7%	0.8%	Higher	Cut	Sep-24
Poland	Repo Rate	5.75%	4.3%	1.5%	Higher	Cut	Oct-23
Hong Kong	Base Rate	5.75%	2.5%	3.3%	Higher	Hike	Jul-23
Saudi Arabia	Repo Rate	6.00%	1.6%	4.4%	Higher	Hike	Jul-23
<b>Indonesia</b>	<b>Repo Rate</b>	<b>6.00%</b>	<b>2.1%</b>	<b>3.9%</b>	<b>Lower</b>	<b>Cut</b>	<b>Sep-24</b>
Philippines	Key Policy Rate	6.25%	3.3%	3.0%	Lower	Cut	Aug-24
India	Repo Rate	6.50%	3.7%	2.9%	Higher	Hike	Feb-23
South Africa	Repo Rate	8.25%	4.6%	3.7%	Lower	Hike	May-23
Brazil	Target Rate	10.50%	4.2%	6.3%	Lower	Cut	May-24
Colombia	Repo Rate	10.75%	6.1%	4.6%	Lower	Cut	Jul-24
Mexico	Overnight Rate	10.75%	5.0%	5.8%	Lower	Cut	Aug-24
Russia	Key Policy Rate	19.00%	9.1%	9.9%	Unchanged	Hike	Sep-24
Argentina	Overnight Repo	40.00%	236.7%	-196.7%	Lower	Cut	May-24
Turkey	Repo Rate	50.00%	52.0%	-2.0%	Lower	Hike	Mar-24

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Giá vàng vượt qua mốc 2.600 USD/oz

Khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) tiếp tục cắt giảm lãi suất và căng thẳng địa chính trị ở Trung Đông giữ vai trò chất xúc tác trực tiếp cho sự bứt phá này của vàng. Xu hướng mất giá của đồng USD do Fed giảm lãi suất cũng đang là một nhân tố hỗ trợ giá vàng.

Tính từ đầu năm đến nay, giá vàng đã tăng 26%, mức tăng lớn nhất trong một năm kể từ năm 2010..





## Giá dầu Brent và WTI đều ghi nhận tuần tăng thứ hai liên tiếp

Giá “vàng đen” đã duy trì đà phục hồi kể từ khi giá dầu Brent giảm xuống dưới mức 69 USD/thùng lần đầu tiên trong gần 3 năm vào hôm 10/9.

Tuần vừa qua, giá dầu còn được hỗ trợ bởi các yếu tố như hoạt động khai thác dầu khí trên Vịnh Mexico chưa phục hồi hoàn toàn sau bão Francine, số liệu thống kê cho thấy lượng dầu tồn trữ của Mỹ giảm xuống mức thấp nhất 1 năm, và căng thẳng gia tăng ở Trung Đông..

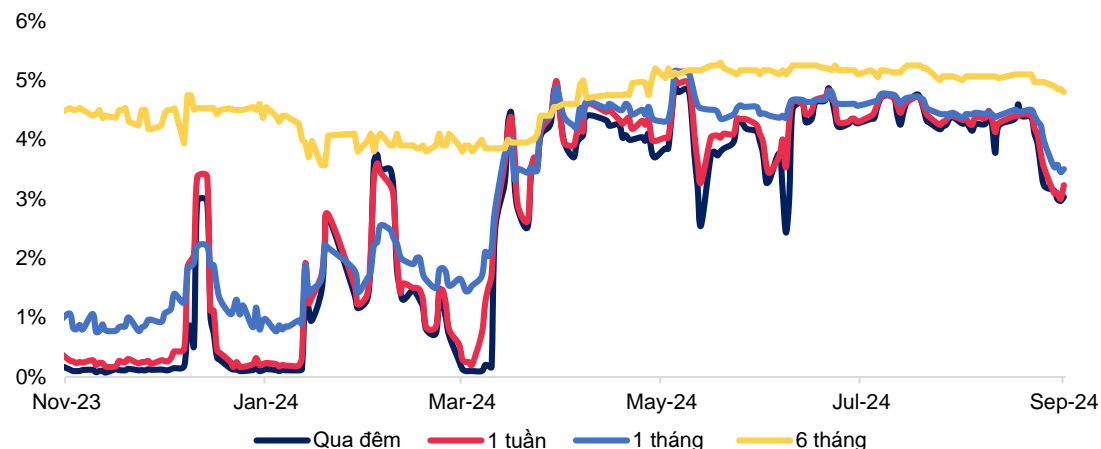


# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

## Lãi suất

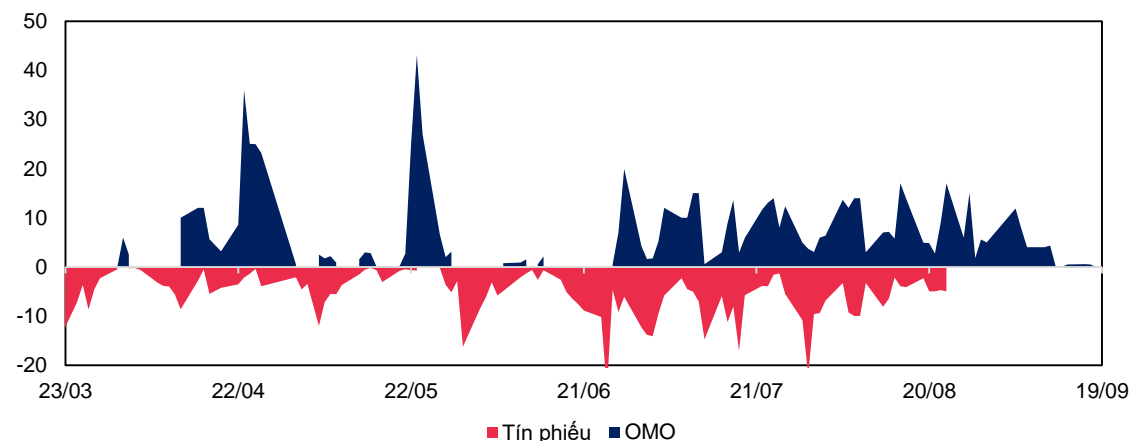
- Tuần này thị trường tiền tệ ghi nhận thêm một động thái điều hành mang tính nới lỏng của NHNN khi giảm lãi suất OMO thêm 25 điểm cơ bản xuống mức 4%. Thanh khoản hệ thống cũng tiếp tục phát tín hiệu dồi dào hơn khi các ngân hàng không còn mặn mà với kênh cho vay của NHNN trong những ngày gần đây khi chỉ có 2 phiên giao dịch trong tuần với lượng trúng thầu mỗi phiên chỉ đạt khoảng hơn 500 tỷ đồng trên tổng số 3000 tỷ đồng được chào thầu. Cụ thể, lượng tiền được bơm vào hệ thống qua kênh OMO trong tuần ước đạt 1.1 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 7 ngày và lãi suất 4%.
- Các động thái nới lỏng của NHNN đã kéo lãi suất liên NH tuần này giảm sâu trong bối cảnh thanh khoản hệ thống dồi dào. Cụ thể, lãi suất qua đêm sau khi liên tiếp neo cao trên ngưỡng 4% trong tháng 7 và 8, đã giảm về mức 3%, trong khi các kỳ hạn dưới 1 tháng hiện dao động trong khoảng 3.2% - 3.3%. Lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng hiện đang ở mức 4.8%.

## Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

## Thị trường mở

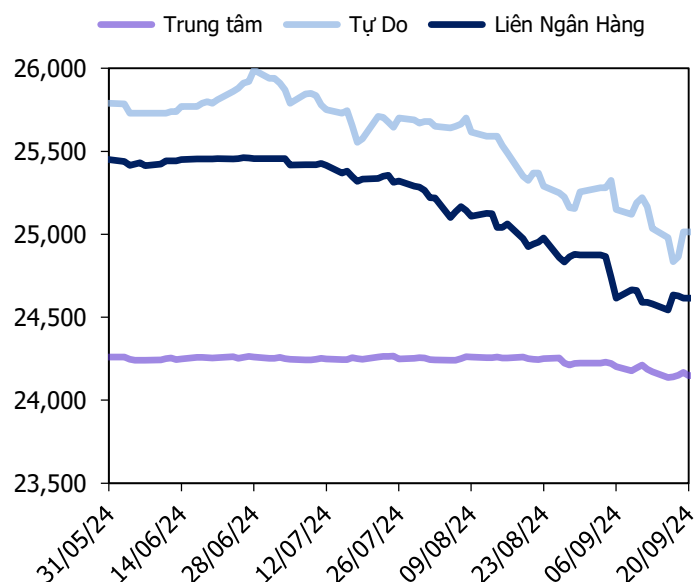


Nguồn: NHNN, MBS Research

## Thị trường ngoại hối và trái phiếu

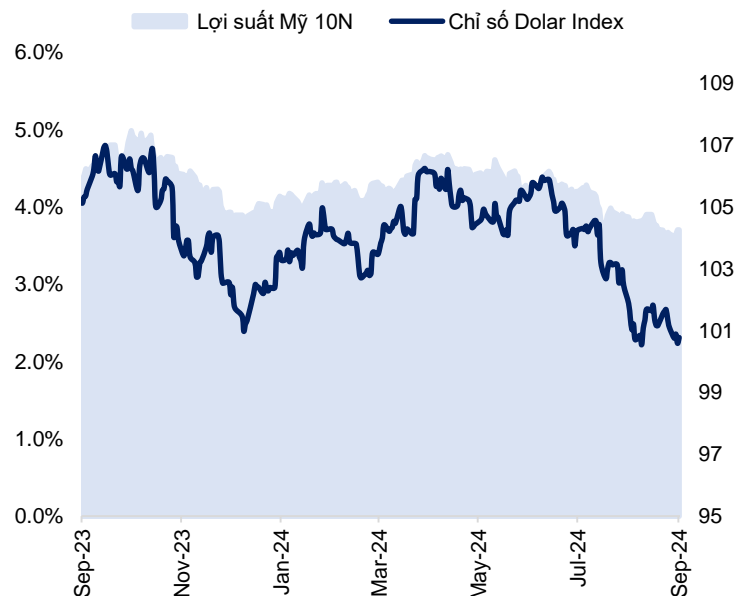
Chỉ số DXY giảm nhẹ so với cuối tuần trước, hiện đang ở mức 100.8 điểm sau khi chính sách tiền tệ của Mỹ ghi nhận một bước ngoặt quan trọng khi lãi suất được cắt giảm lần đầu tiên kể từ năm 2020. Theo đó, phạm vi lãi suất của Mỹ giảm 50 điểm cơ bản về mức 4.75% - 5%, với nỗ lực ngăn chặn bất kỳ sự suy yếu nào trên thị trường lao động. Bên cạnh đó, các nhà hoạch định chính sách cũng phát tín hiệu về việc giảm thêm 50 điểm cơ bản vào cuối năm nay, 100 điểm cơ bản vào năm sau và 50 điểm cơ bản vào năm 2026 để đưa lãi suất về mức 2.75% - 3%. Nhìn chung, tình hình kinh tế Mỹ hiện nay khá tích cực và chủ tịch Jerome Powell khẳng định rằng không thấy nguy cơ suy thoái kinh tế gia tăng sau đợt cắt giảm lớn này. Tỷ giá liên ngân hàng tuần này khá ổn định, hiện đang giao dịch tại 24,615 VND/USD. Tỷ giá tại thị trường tự do hiện ở mức 25,015 VND/USD, trong khi tỷ giá trung tâm đã giảm về mức 24,148 VND/USD.

### Tỷ giá USD/VND



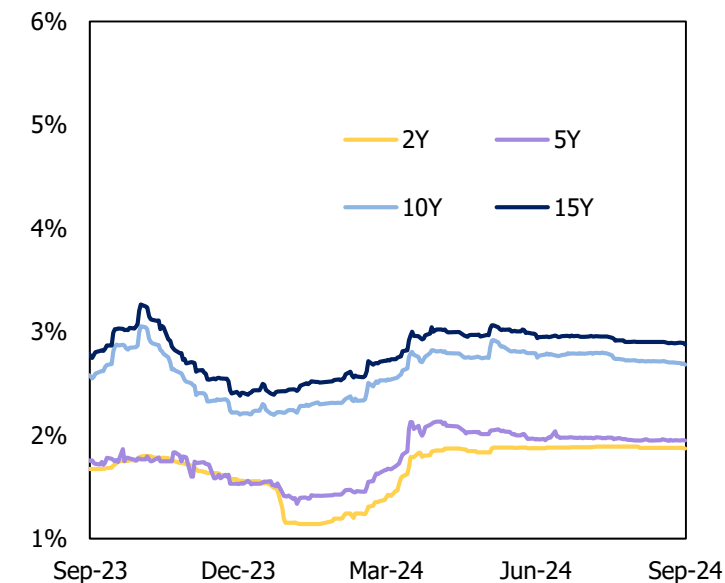
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

### Chỉ số Dolar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

### Lợi suất TPCP

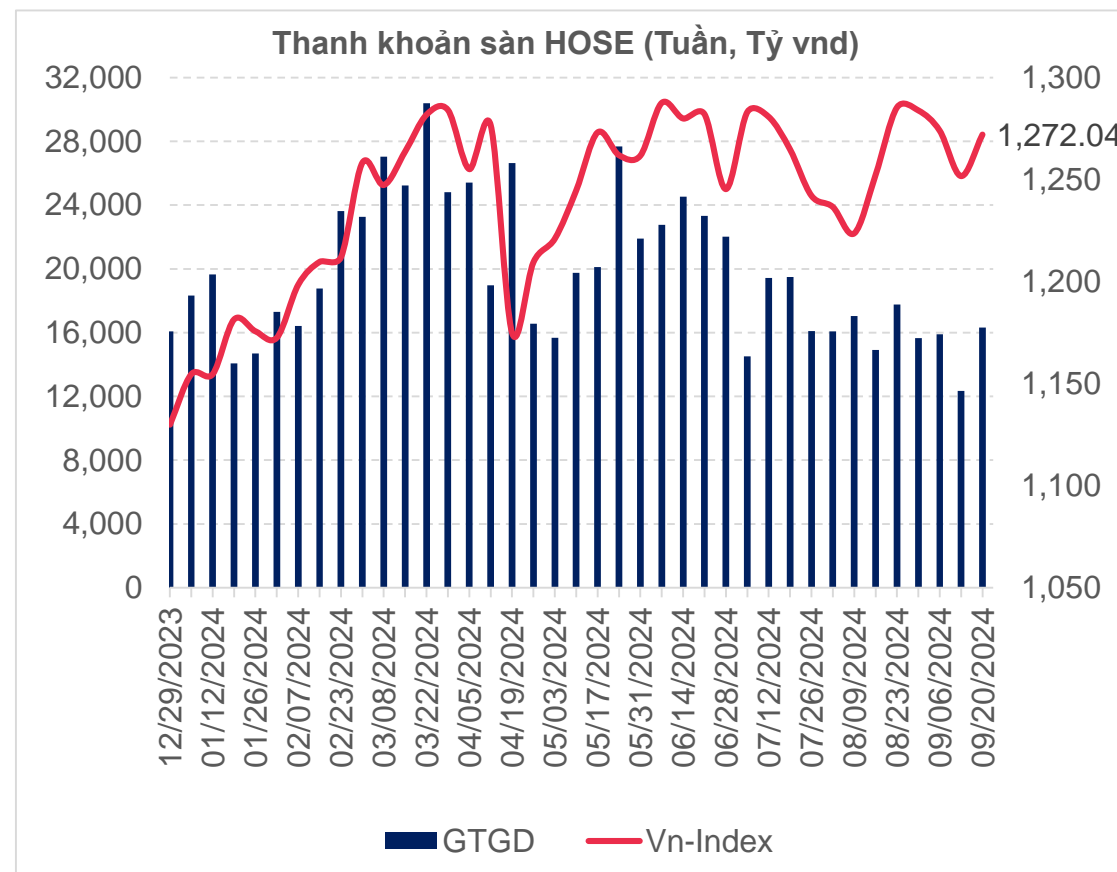
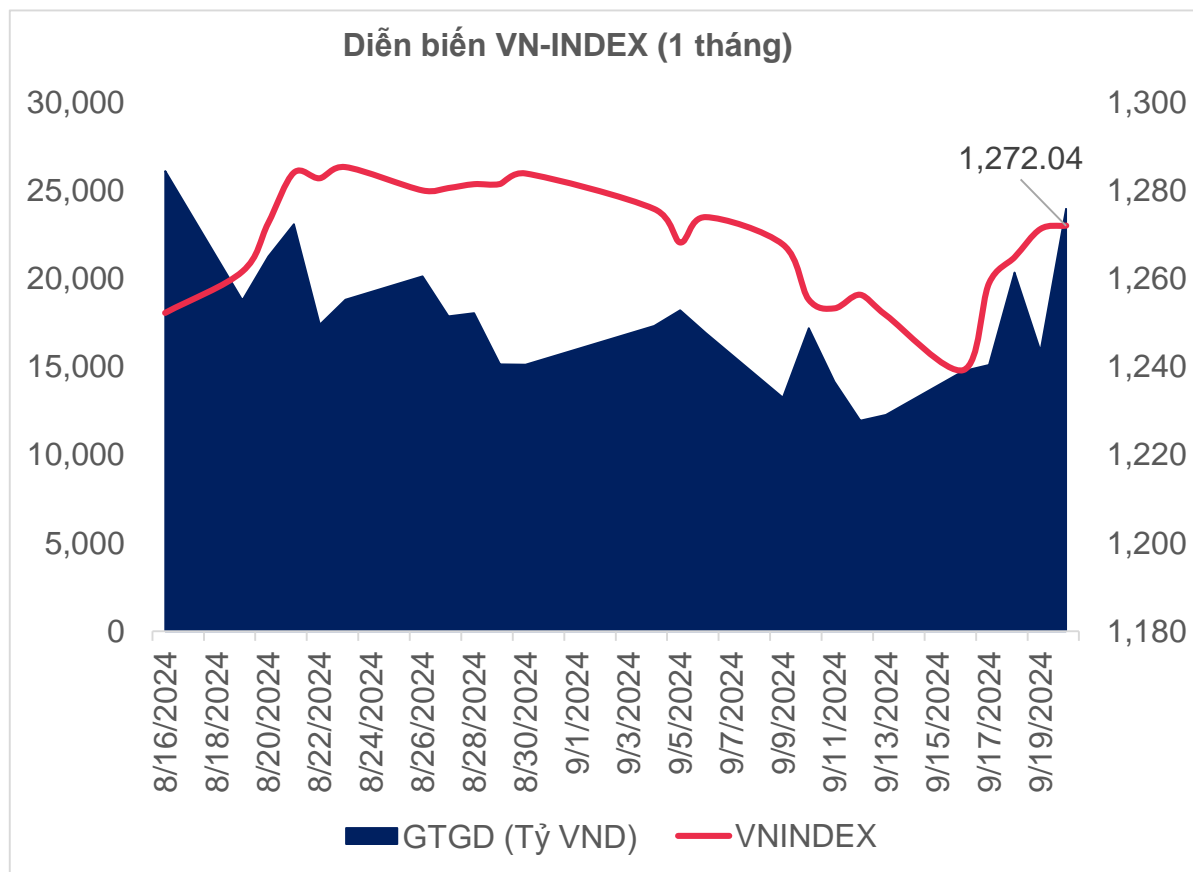


Nguồn: Bloomberg, MBS Research

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



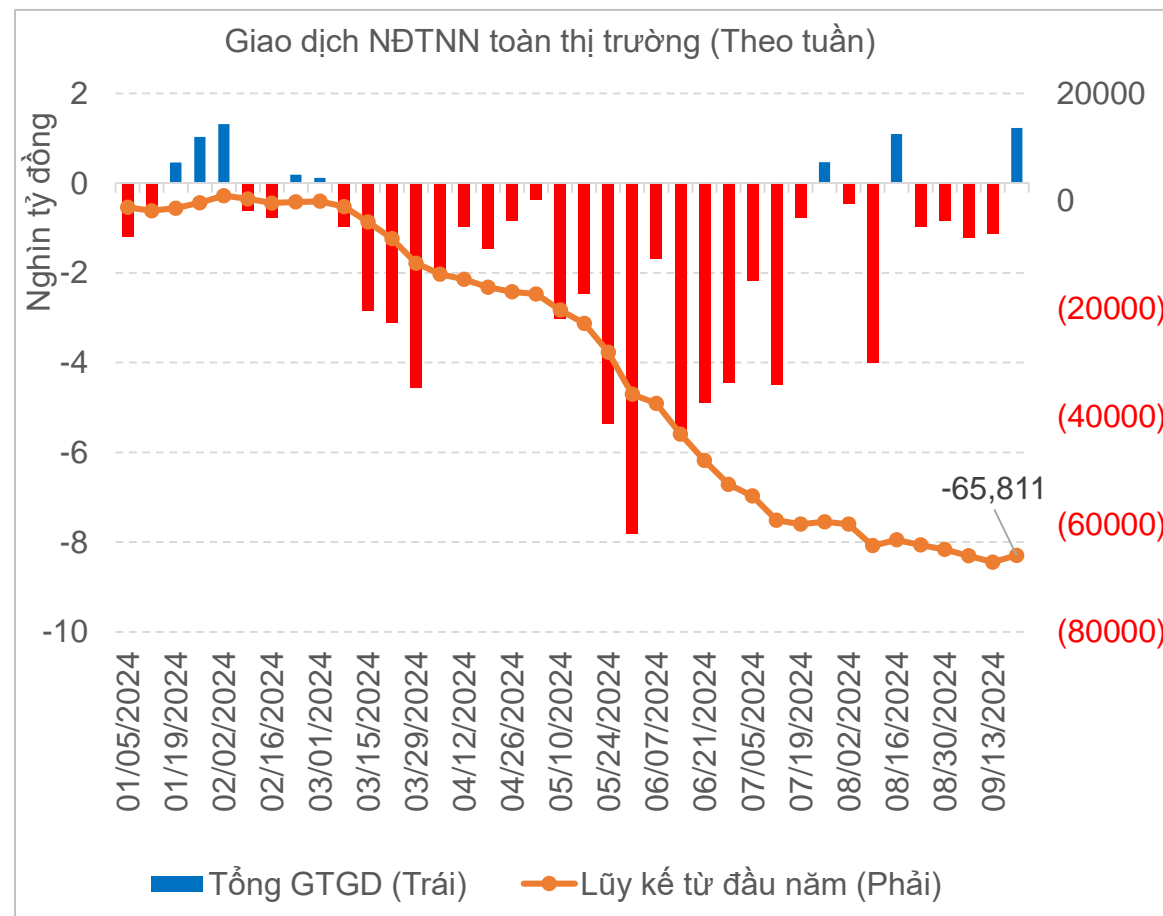
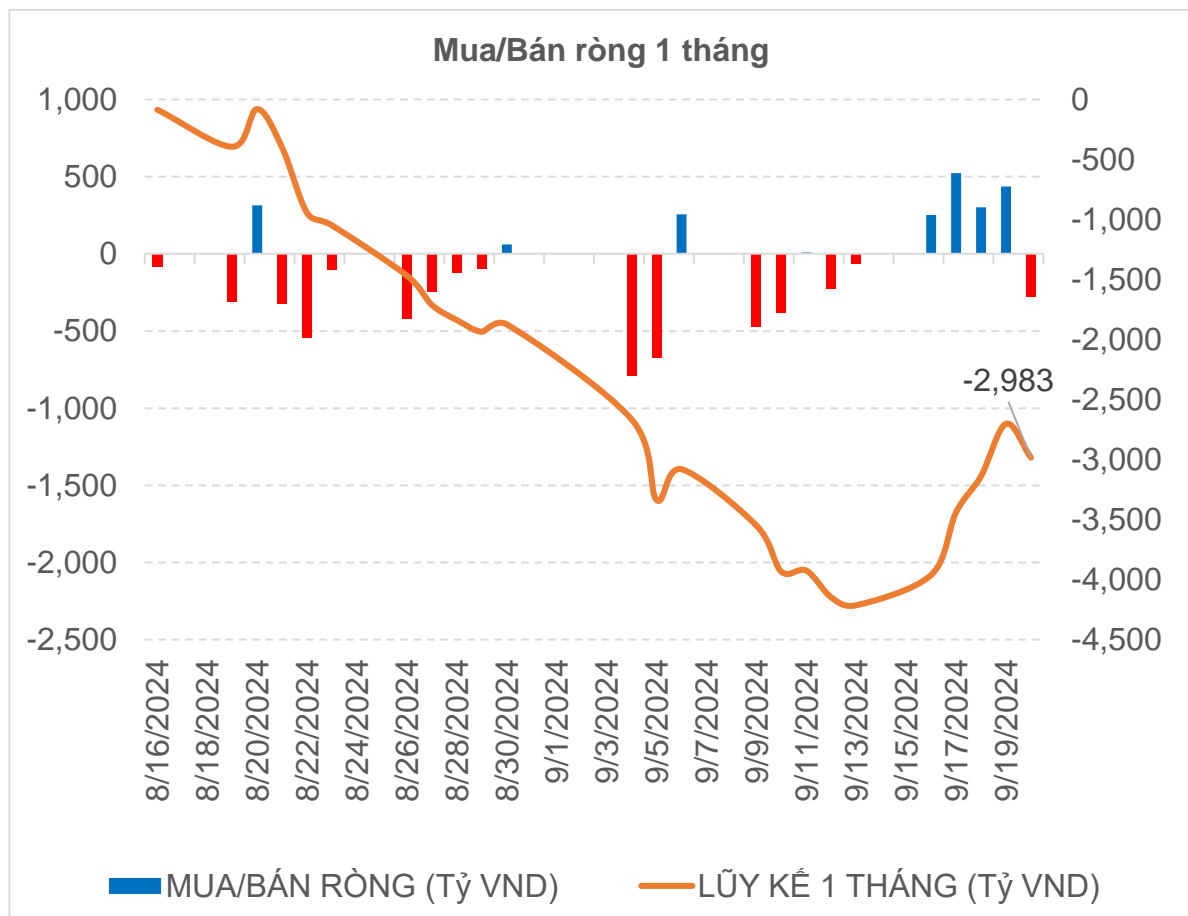
Vn-Index hồi phục mạnh mẽ hơn +20 điểm với sự lan tỏa của dòng tiền, thanh khoản tăng gần 31% lên mức cao nhất 4 tuần



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Khối ngoại quay lại mua ròng +1.229 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm vẫn bán ròng -65.811 tỷ đồng



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



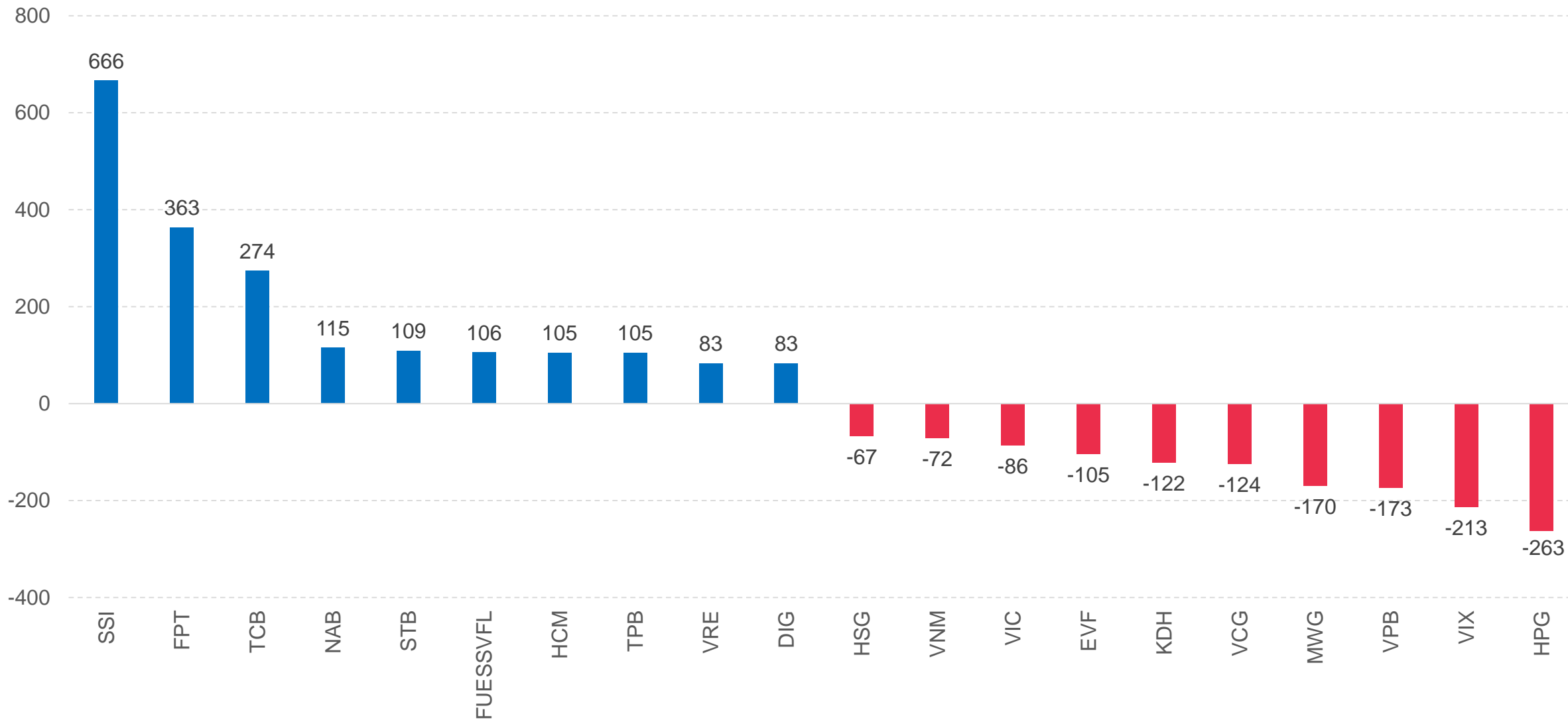
Dòng vốn đầu tư quốc tế đã quay lại với các thị trường Đông Nam Á đón chu kỳ giảm lãi suất

T Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD
<b>Equity</b>						
- Asia (11)						
China	30JUN2024			-26,000.0	-14,622.8	-17,979.0
India	17SEP2024	+284.0	+284.0	+3,787.0	+8,527.1	+8,876.6
Indonesia	19SEP2024	+34.5	+274.4	+1,810.6	+4,069.2	+3,642.2
Japan	13SEP2024		-21,340.4	-27,681.3	-36,974.9	+2,061.3
Malaysia	19SEP2024	+29.2	+50.7	+284.2	+1,153.1	+980.5
Philippines	19SEP2024	+23.1	+61.5	+131.0	+334.6	-192.8
S. Korea	20SEP2024	+58.6	-692.5	-4,416.9	-5,313.7	+11,872.8
Sri Lanka	19SEP2024	-.1	-.4	+.2	+12.3	-16.9
Taiwan	19SEP2024	+1,002.8	+301.2	-5,978.5	-20,059.6	-15,677.4
Thailand	19SEP2024	+31.3	+134.6	+876.8	+659.6	-2,571.3
Vietnam	19SEP2024	+17.0	+55.9	-36.0	-490.9	-2,167.7

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



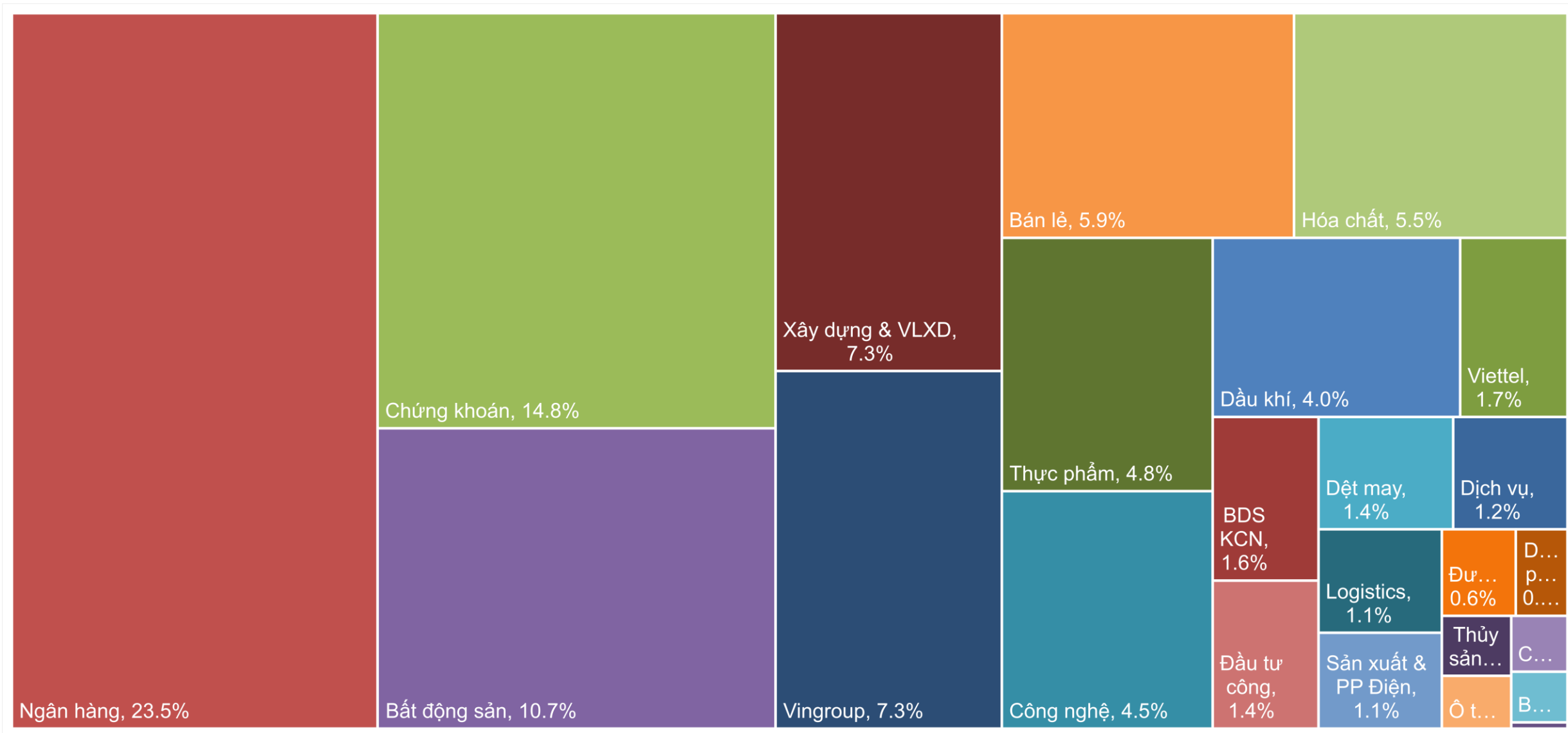
Top cổ phiếu được khối ngoại Mua/Bán ròng (Theo tuần, Tỷ VND, HOSE)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Cơ cấu thanh khoản theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)

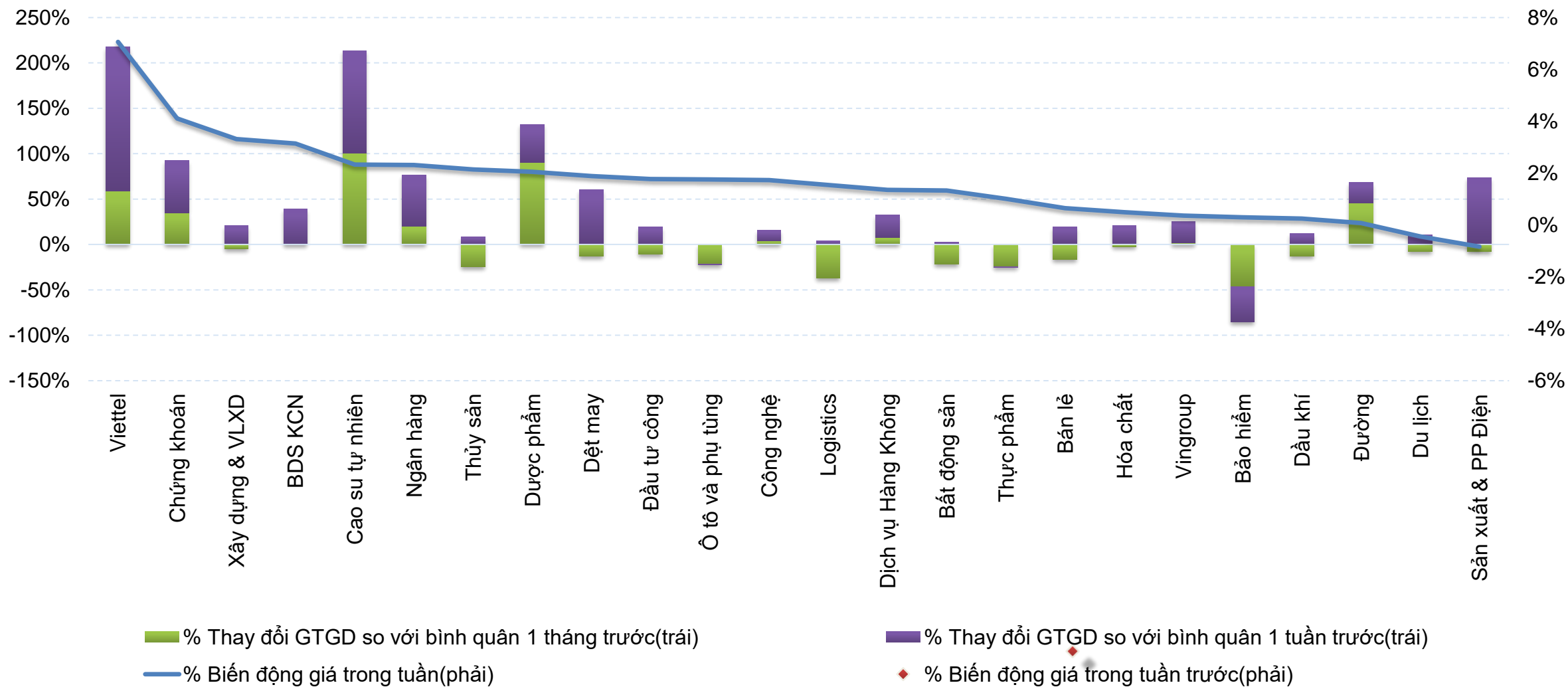




# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



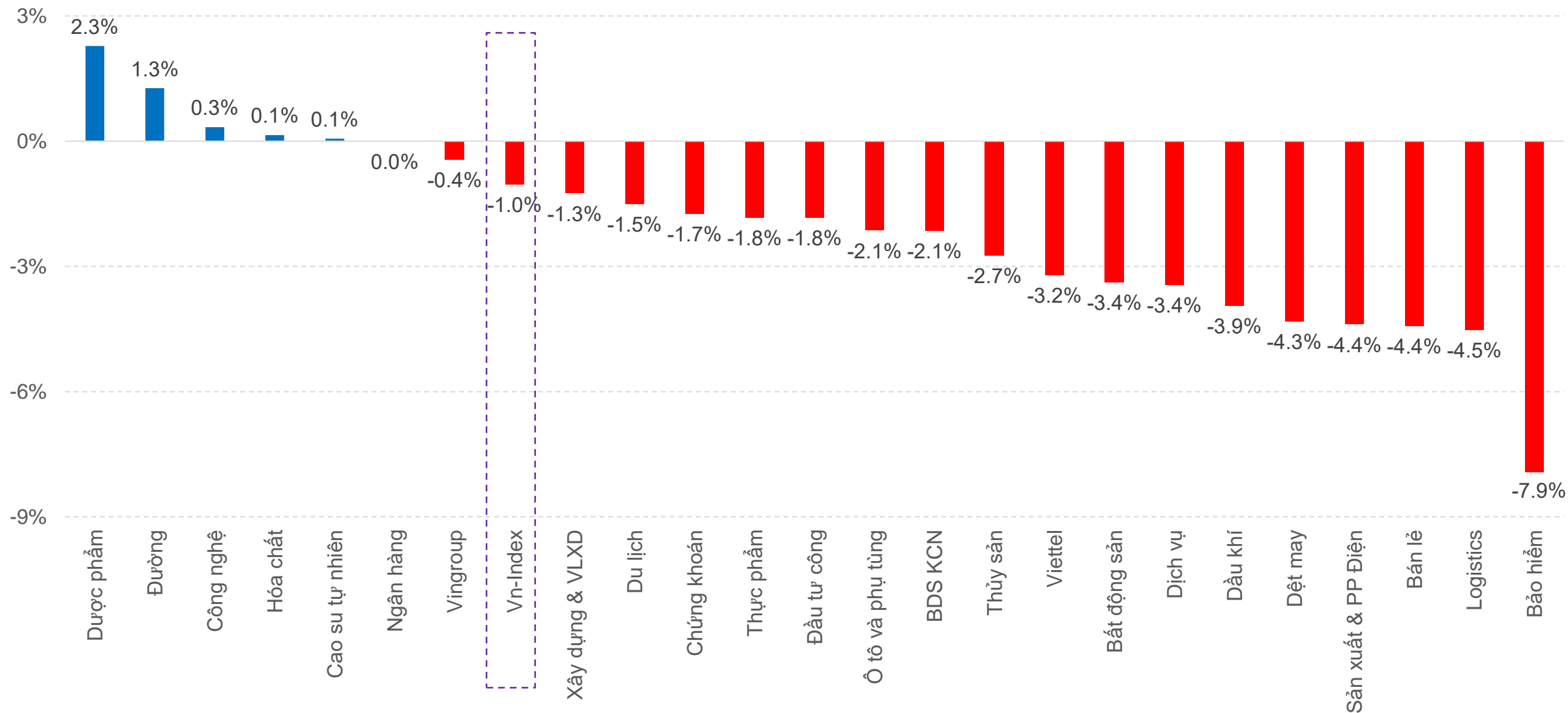
## Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



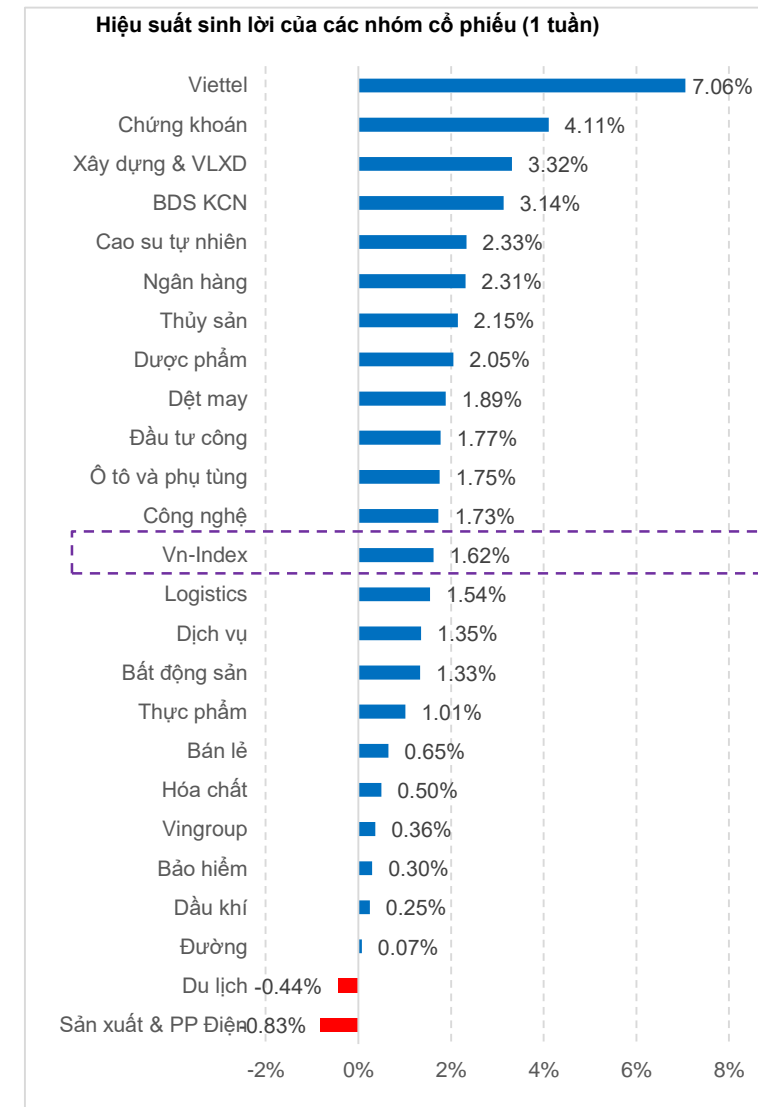
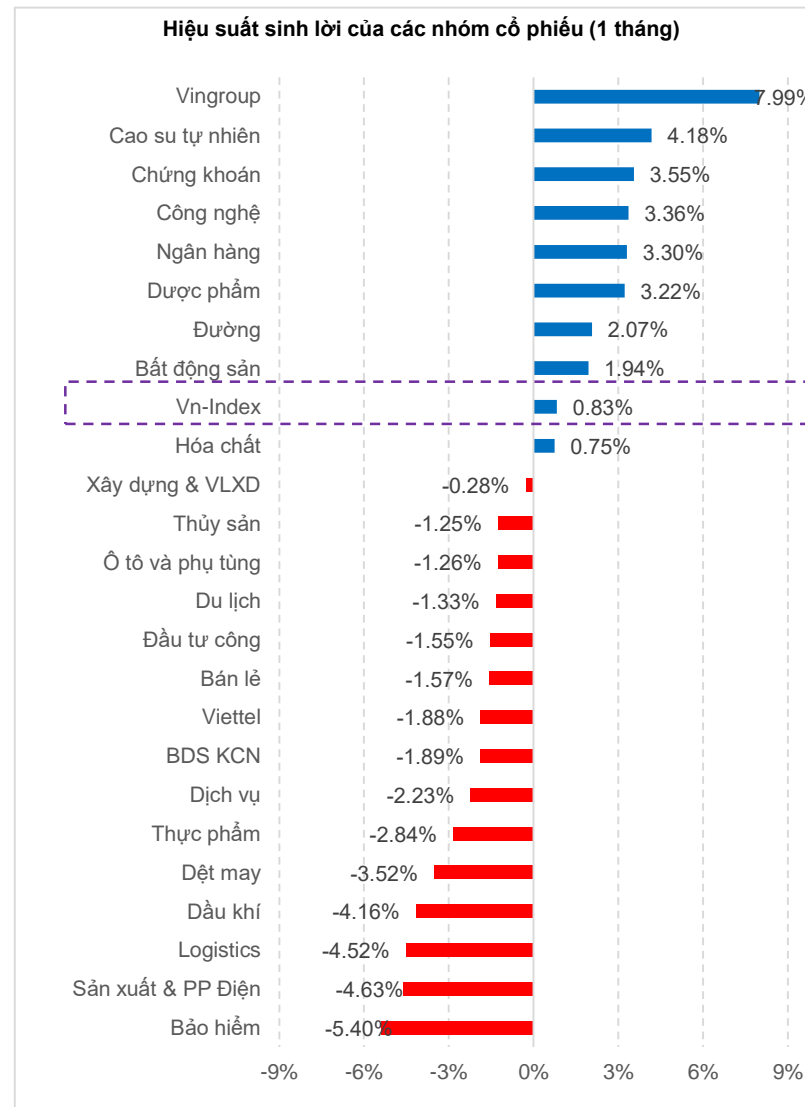
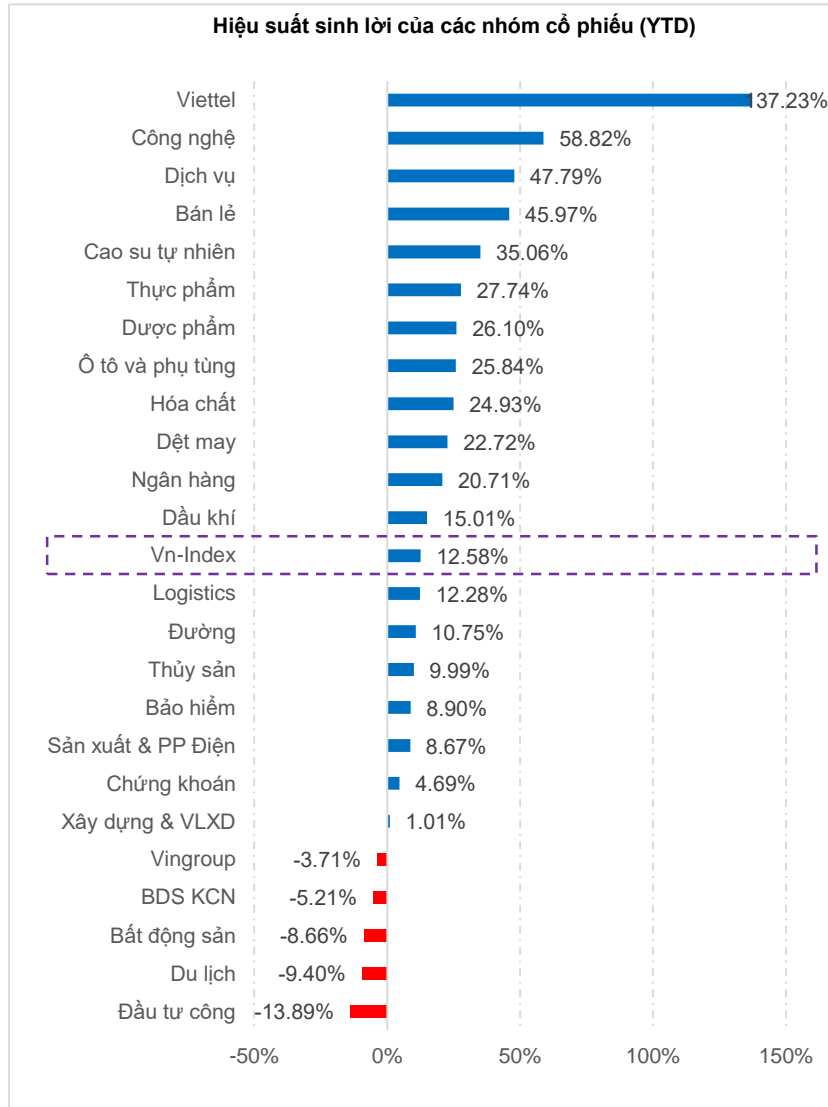
So với đỉnh tháng 8 (Vn-Index 1.290 điểm, theo giá đóng cửa)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất các nhóm cổ phiếu (1 tuần, 1 tháng và từ đầu năm)



Nguồn: MBS Research

## Nhận định thị trường

- Chứng khoán thế giới lập đỉnh lịch sử trong bối cảnh chu kỳ giảm lãi suất toàn cầu đã chính thức bắt đầu, sẽ tiếp tục là nhân tố hỗ trợ cho thị trường trong nước duy trì nhịp hồi phục để bắt kịp xu hướng tăng của chứng khoán thế giới.
- Nhịp phục hồi của chứng khoán trong nước được dự báo sẽ tiếp tục trong tuần này sau phiên bị ảnh hưởng từ hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ ETF. Đối với các động lực thúc đẩy thị trường quay lại vùng đỉnh cũ (1.290 - 1.300 điểm), ngoài việc Fed đã chính thức khởi động chu kỳ giảm lãi suất trên thế giới. Ở trong nước, thị trường còn được hỗ trợ bởi Thông tư 68/2024/TT-BTC cũng đã được ban hành, trong đó gỡ các nút thắt quan trọng cho tiến trình nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam, bên cạnh đó là dòng vốn đầu tư quốc tế đã và đang quay lại đối với các thị trường Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Ngoài ra, thị trường có thể được hỗ trợ bởi thông tin báo cáo kết quả kinh doanh quý 3 của các doanh nghiệp niêm yết cũng sẽ sớm được hé lộ.
- Về kỹ thuật, với 4 phiên tăng liên tiếp, chỉ số Vn-Index đã vượt qua các đường MA ngắn và Trung hạn như MA20, MA50, MA100, qua đó xác nhận nhịp điều chỉnh giảm hơn 50 điểm đã kết thúc. Chỉ số này đã tạo một đáy sau (1.240 điểm) cao hơn đáy trước (đầu tháng 8) trong quá trình phục hồi về mức đỉnh cũ 1.290 – 1.300 điểm. Với việc dòng tiền lớn đã có dấu hiệu quay lại bằng việc thanh khoản tăng 31% và cũng là mức cao nhất 4 tuần, cùng với đó là loạt thông tin hỗ trợ cả trong và ngoài nước. Thị trường có nhiều cơ hội để kiểm tra vùng đỉnh cũ trong tuần này với vùng cản đáng chú ý ở khu vực 1.290 – 1.300 điểm, trong khi hỗ trợ ở khu vực 1.260 điểm
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư đối với các cổ phiếu trong danh mục Alpha hoặc ở một số nhóm cổ phiếu vẫn thu hút được dòng tiền như: Hóa chất, Ngân hàng, Chứng khoán, Thép, v.v... nhà đầu tư có thể xem xét để giải ngân mới hoặc cơ cấu danh mục.

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Tháng 9 có xác suất tăng điểm khoảng 60% nhưng giảm 2 năm liên tiếp gần đây

	Jan	Feb	Mar	Apr	May	Jun	Jul	Aug	Sep	Oct	Nov	Dec
10 Yr Avg	3.20	1.75	-1.68	.53	1.17	1.07	1.55	2.21	-1.17	-.92	1.82	.69
2024	3.04	7.59	2.50	-5.81	4.32	-1.30	.50	2.59	-.92			
2023	10.34	-7.78	3.90	-1.46	2.48	4.19	9.17	.09	-5.71	-10.91	6.41	3.27
2022	-1.29	.76	.14	-8.40	-5.42	-7.36	.73	6.15	-11.59	-9.20	1.99	-3.94
2021	-4.28	10.59	1.97	4.02	7.15	6.06	-6.99	1.64	.80	7.62	2.37	1.34
2020	-2.54	-5.81	-24.90	16.09	12.40	-4.55	-3.24	10.43	2.67	2.24	8.39	10.05
2019	2.03	6.02	1.58	-.11	-2.02	-1.04	4.39	-.77	1.27	.23	-2.81	-1.01
2018	12.81	1.01	4.72	-10.58	-7.52	-1.08	-.46	3.47	2.79	-10.06	1.29	-3.67
2017	4.87	1.94	1.62	-.63	2.80	5.24	.91	-.10	2.77	4.08	13.45	3.61
2016	-5.83	2.59	.33	6.62	3.35	2.23	3.16	3.43	1.65	-1.45	-1.59	-.03
2015	5.58	2.86	-6.99	2.04	1.27	4.12	4.72	-9.07	-.37	7.95	-5.63	1.02
2014	10.28	5.38	.87	-2.29	-2.76	2.87	3.10	6.81	-5.95	.34	-5.70	-3.70

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Thị trường có hỗ trợ 1.235 điểm, tương ứng với P/E ở 14.8 lần



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Nhận định thị trường: Vn-Index đã tạo đáy sau (1.240 điểm) để tạo đà bứt phá ngưỡng cản 1.280 điểm, trong khi hỗ trợ ở 1.260 điểm

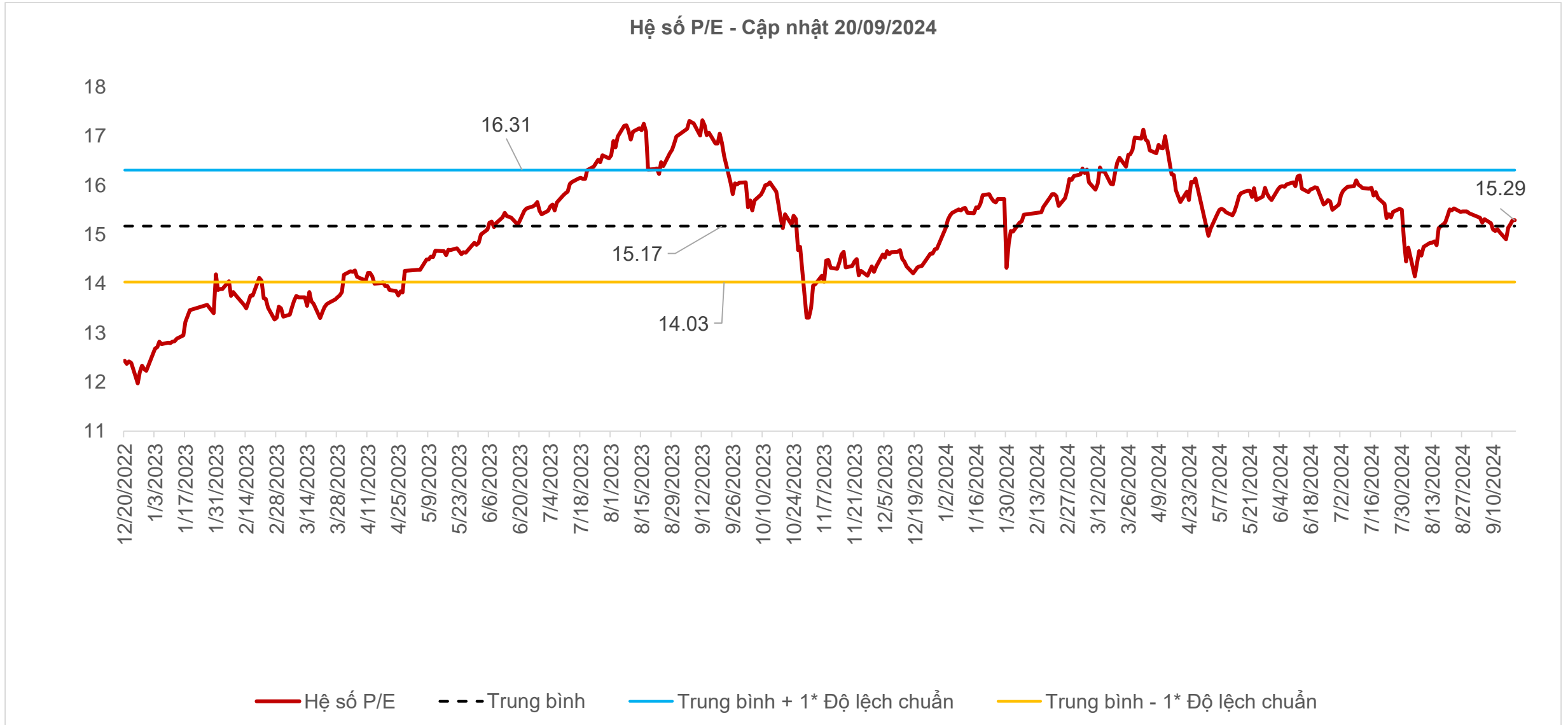
## Đồ thị kỹ thuật ngày của chỉ số Vn-Index



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Định giá Vn-Index: Hệ số P/E (ttm) trong vòng 2 năm





### 👉 Ưu điểm vượt trội:

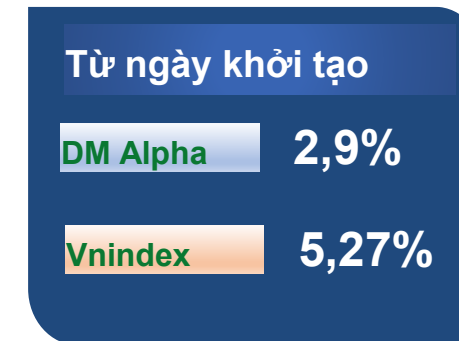
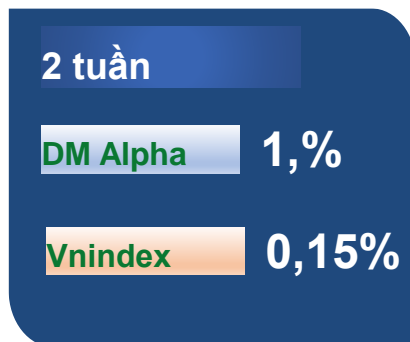
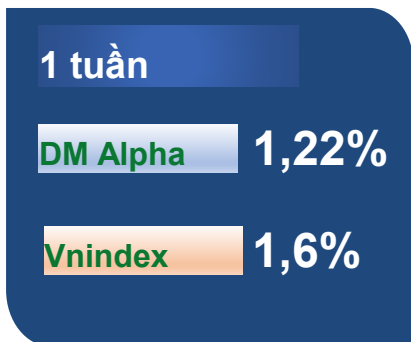
- (1) Tự động gợi ý các mã cổ phiếu chất lượng.
- (2) Tự động cập nhật điểm mua cổ phiếu theo thời gian thực (real-time) khi mã cổ phiếu biến động vào vùng giá khuyến nghị.
- (4) Hỗ trợ luồng đặt lệnh siêu tốc dành cho khách hàng.
- (5) Hoàn toàn miễn phí sử dụng.

### 👉 Luận điểm:

- (1) Cổ phiếu nổi bật có câu chuyện ảnh hưởng tích cực đến tình hình kinh doanh của ngành, có kết quả kinh doanh được dự báo tăng trưởng trong tương lai, và được Khối Nghiên cứu đánh giá lạc quan.
- (2) Danh sách các cổ phiếu khuyến nghị của khối nghiên cứu có Upside  $\geq 1$ .
- (3) Cổ phiếu thuộc 200 công ty có vốn hóa lớn nhất trên cả 3 sàn HOSE, HNX và UPCOM.
- (4) Khối lượng giao dịch Trung bình 30 phiên của cổ phiếu lớn hơn 500,000 cổ phiếu/ngày.

# Thống kê hiệu quả Danh mục Alpha

## Danh mục đầu tư hàng đầu từ chuyên gia Nghiên cứu MBS



### Danh mục nắm giữ

Danh mục Alpha bắt đầu khởi tạo ngày 08/08/2024  
Hiệu suất Vnindex tính từ 8/8/2024

STT	Mã	Giá khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá Mục tiêu	Giá cắt lỗ	% Lãi dự kiến	% Lỗ dự kiến	Số ngày nắm giữ (Cho đến hiện tại)	Ngày hiện tại	Giá hiện tại	Lãi lỗ tạm tính
1	DCM	35,500	8/8/2024	39,500	33,600	11.27%	-5.35%	30	9/20/2024	37,900	6.76%
2	MWG	65,400	8/15/2024	80,000	61,000	22.32%	-6.73%	25	9/20/2024	68,000	3.98%
3	BSR	22,700	8/15/2024	26,800	21,000	18.06%	-7.49%	25	9/20/2024	23,900	5.29%
4	VHM	39,750	8/26/2024	50,000	37,300	25.79%	-6.16%	17	9/20/2024	43,750	10.06%
5	VCB	91,500	8/26/2024	110,000	85,800	20.22%	-6.23%	17	9/20/2024	90,600	-0.98%
6	VCG	18,850	9/6/2024	24,100	17,300	27.85%	-8.22%	9	9/20/2024	18,650	-1.06%

**DCM** (1) LN ròng Q1/24 đạt 346 tỷ (+51.3% svck), chủ yếu do đóng góp tích cực từ mảng ure khi sản lượng xuất khẩu tăng và nhà máy ure hết khấu hao.  
(2) Việc mua lại KVF sẽ tăng năng suất sản xuất NPK và hỗ trợ mở rộng sang khu vực Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.  
(3) Kỳ vọng luật thuế VAT mới được áp dụng từ năm 2025, giá thành sản xuất phân bón trong nước có thể giảm, đồng thời giá bán phân bón nhập khẩu sẽ tăng thêm 5% do thuế VAT, giúp giảm chi phí nhờ hoàn thuế VAT đầu vào, gia tăng tính cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất phân bón nội địa

**MWG** Lợi nhuận ròng dự báo đạt 4,900 tỷ đồng với 2 động lực chính  
(1) Sự phục hồi mảng ICT-CE mạnh mẽ hơn kỳ vọng chủ yếu nhờ vào sự cải thiện về giá bán,  
(2) (2) BHX có lãi ròng, dự báo khoảng 180 tỷ đồng năm 2024

**BSR** (1) Sau đợt bảo dưỡng tổng thể Q2/2024, sản lượng của BSR dự kiến sẽ phục hồi trong nửa cuối năm 2024 và cả năm 2025; tuy nhiên crack spread tham chiếu dự kiến sẽ duy trì ở mức thấp do nhu cầu chưa tăng trưởng mạnh tại các nền kinh tế chính, dẫn đến lợi nhuận 6T cuối 2024 thấp hơn mức nền cao của cùng kỳ. LN 2025 dự kiến tăng trưởng ~14% do sản lượng cao hơn.  
(2) Tiến trình niêm yết tại sàn HOSE có nhiều diễn biến khả quan khi BSR-BF được mở thủ tục phá sản và không còn là công ty con của BSR trong BCTC Q2/2024. Theo quan sát của chúng tôi, các doanh nghiệp chuyển sàn giao dịch sang HOSE thường có giá cổ phiếu diễn biến tích cực trong vòng 6 tháng trước khi chính thức niêm yết (PGV: P/B +108%, VIB: P/B +93%, VTP: giá CP +71%, POW: giá CP +41%, CTR: giá CP +17%). Chúng tôi nâng P/B mục tiêu của BSR lên 1.38x (+15% so với P/B mục tiêu cũ), đồng thời dịch chuyển cơ sở định giá sang giữa năm 2025, từ đó đưa ra giá mục tiêu của BSR là 26,800 VNĐ/cp (tiềm năng tăng giá 16.7%)

**VCB** Chúng tôi kỳ vọng lợi nhuận ròng của VCB trong năm 2025 tăng 15% svck, nhờ tăng trưởng tín dụng ổn định ở mức 13% và NIM cải thiện 11 dcb. Chất lượng tài sản của VCB tiếp tục dẫn đầu toàn ngành với tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 212% so với trung bình ngành và nợ nhóm 2 giảm đáng kể từ Q2/24. Nâng khuyến nghị lên KHẢ QUAN với giá mục tiêu là 110,500VNĐ/cp.

Đường link chi tiết báo cáo:

<https://mbs.com.vn/trung-tam-nghien-cuu/bao-cao-phan-tich/nghien-cuu-co-phieu/vcb-bao-cao-phan-tich-kha-quan/>

- VHM** - 6T24, doanh thu thuần đạt 36,4 nghìn tỷ đồng (-41% svck), doanh thu thuần điều chỉnh đạt 47,9 nghìn tỷ đồng (-36% svck). Qua đó, lợi nhuận sau thuế đạt 11,5 nghìn tỷ đồng, chủ yếu từ dự án Royal Island.
- Cuối Q2/24, doanh thu chưa ghi nhận đạt 118,7 nghìn tỷ đồng (+33% svck), trong đó Royal Island chiếm 35%, Ocean Park 3 15% và Ocean Park 2 14%. Doanh thu theo hợp đồng đạt 51,7 nghìn tỷ đồng (+27% svck), dự án Royal Island chiếm phần lớn đạt 81%.
  - Trong thời gian tới, Vinhomes sẽ tích cực triển khai các dự án trọng điểm như Ocean Park 3 và Royal Island. Công ty dự kiến triển khai dự án Cổ Loa và Wonder Park trong nửa cuối năm.
  - 6T24, VHM đã phát hành 12,500 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp để phát triển dự án
  - Ngày 28/06/24, công ty đã nhận được sự chấp thuận của Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên cho phép bán nhà tại Ocean Park 2 và 3 cho các cá nhân, tổ chức nước ngoài.
  - Công ty kỳ vọng Luật Đất đai mới có hiệu lực từ ngày 1/8 sẽ giúp giải quyết các vướng mắc pháp lý, cũng như đem lại tín hiệu tích cực hơn cho thị trường BĐS.

**VCG** Lợi nhuận (LN) ròng Q2 tăng 8% svck nhờ biên gộp cải thiện và chi phí tài chính giảm mạnh. Lũy kế 6T24, LN ròng tăng 355% svck từ mức nền thấp năm ngoái. Chúng tôi dự báo LN ròng 2024 tăng 192% svck nhờ biên gộp mảng xây dựng cải thiện cùng đóng góp của mảng nước và chi phí tài chính giảm, tuy nhiên LN 2025 có thể giảm 10% svck do phân khúc BĐS nghỉ dưỡng vẫn còn khó khăn. Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **KHẢ QUAN** với giá mục tiêu 24,100 đồng/cp

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		1.62	0.83	12.58
1	VCB	511.40	0.78	2.03	12.83
2	BID	280.75	1.76	2.40	13.02
3	ACV	230.97	1.03	(4.00)	63.64
4	VGI	206.67	7.09	(2.49)	157.75
5	FPT	197.45	1.73	3.68	63.05
6	CTG	193.32	3.15	10.26	32.84
7	VHM	192.25	1.74	13.34	1.27
8	GAS	171.95	(1.62)	(4.97)	6.36
9	VIC	164.04	(1.40)	2.79	(5.16)
10	TCB	163.44	6.08	7.53	52.72
11	HPG	161.51	2.60	0.77	0.94
12	VNM	153.19	(0.27)	(4.34)	8.93

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
13	MCH	150.58	2.34	(1.46)	146.77
14	VPB	148.76	1.08	1.08	2.30
15	GVR	142.80	2.89	2.45	67.92
16	MBB	129.47	3.56	2.91	35.62
17	ACB	110.77	5.12	6.65	27.74
18	MSN	107.01	0.67	(3.98)	11.49
19	MWG	99.70	(0.60)	(3.19)	57.32
20	LPB	78.52	2.46	(0.95)	98.10
21	HDB	78.20	0.76	(1.48)	36.41
22	BCM	74.42	0.56	(1.66)	13.35
23	BSR	72.86	3.02	(0.83)	28.49
24	SAB	72.46	2.32	(0.69)	(3.53)
25	VEA	58.87	1.84	(1.12)	28.49

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		1.62	0.83	12.58
26	PLX	57.62	0.44	(8.73)	38.55
27	STB	57.50	3.52	4.05	10.38
28	VJC	56.92	0.38	0.19	(2.59)
29	VIB	54.52	2.50	0.38	16.70
30	SSI	50.71	4.02	3.70	2.44
31	HVN	48.27	4.07	3.08	77.55
32	SSB	47.20	8.52	(13.03)	(21.42)
33	FOX	44.82	1.00	(4.00)	80.63
34	VRE	44.20	1.04	6.56	(16.31)
35	DGC	43.52	1.59	3.97	22.14
36	MVN	43.22	(2.70)	(12.17)	95.14
37	TPB	40.18	(0.28)	3.43	6.91

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	SHB	37.91	1.46	(1.42)	1.06
39	VEF	37.37	4.07	7.98	110.43
40	KDH	34.56	1.61	2.02	20.54
41	PNJ	33.09	(1.00)	(5.82)	15.57
42	EIB	32.04	1.96	(2.05)	1.96
43	BVH	31.85	0.82	(3.15)	9.11
44	REE	31.13	1.37	(5.26)	37.01
45	MSB	29.90	1.32	1.67	15.73
46	POW	29.39	(1.95)	(7.04)	11.56
47	OCB	28.60	2.19	(3.48)	5.14
48	SSH	25.54	0.30	(0.73)	5.30
49	FRT	24.59	(0.06)	2.82	67.20
50	GMD	24.28	1.55	(5.31)	14.20

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)**

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## **KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB**

### **Giám đốc Khối Nghiên cứu**

Trần Thị Khánh Hiền

### **Trưởng phòng**

Nguyễn Tiến Dũng

### **Vĩ mô & Chiến lược thị trường**

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

Đình Hà Anh

Võ Đức Anh

### **Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính**

Đình Công Luyến

Nguyễn Đức Hảo

### **Bất động sản**

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

Nguyễn Minh Trí

### **Dịch vụ - Tiêu dùng**

Nguyễn Quỳnh Ly

### **Công nghiệp – Năng Lượng**

Phạm Thị Thanh Huyền

Nguyễn Hà Đức Tùng